

PHÂN TÍCH TÁC PHẨM SỰ GIÀU ĐẸP CỦA TIẾNG VIỆT

1. Dàn ý phân tích Sự giàu đẹp của Tiếng Việt

a. Mở bài:

- Giới thiệu về tác giả Đặng Thai Mai (những nét chính về tiểu sử, cuộc đời, các công trình nghiên cứu...).
- Giới thiệu về văn bản “Sự giàu đẹp của tiếng Việt” (hoàn cảnh ra đời, xuất xứ, khái quát giá trị nội dung và giá trị nghệ thuật...).

b. Thân bài:

- Nhận định chung về sự giàu đẹp của tiếng Việt:
- + Tiếng Việt có những đặc sắc của một thứ tiếng đẹp, một thứ tiếng hay.
- + Tiếng Việt là một thứ tiếng hài hòa về mặt âm hưởng, thanh điệu mà cũng rất tế nhị, uyển chuyển trong cách đặt câu.
- + Tiếng Việt có đầy đủ khả năng để diễn đạt tình cảm, tư tưởng của người Việt Nam và để thỏa mãn cho yêu cầu của đời sống văn hóa nước nhà qua các thời kỳ lịch sử.
- Biểu hiện sự giàu đẹp của tiếng Việt:
- + Tiếng Việt là một thứ tiếng đẹp.
- + Tiếng Việt là một thứ tiếng giàu chất nhạc.
- + Gồm hệ thống nguyên âm và phụ âm khá phong phú.
- + Giàu về thanh điệu, giàu ngữ âm như những âm giai trong một bản nhạc trầm bổng.
- + Thỏa mãn nhu cầu trao đổi tình cảm, ý nghĩ giữa con người với con người.
- + Thỏa mãn nhu cầu ngày của đời sống ngày một phức tạp về mọi mặt.
- + Dồi dào về cấu tạo từ ngữ, hình thức diễn đạt.
- + Từ vựng: tăng lên qua các thời kỳ.
- + Ngữ pháp: dần dần trở nên uyển chuyển, chính xác hơn.
- + Ngữ âm: không ngừng đặt ra những từ mới, những cách nói mới hoặc Việt hóa những từ và cách nói của các dân tộc anh em và các dân tộc láng giềng.

c. Kết bài:

- Khái quát giá trị nội dung và nghệ thuật của văn bản:
- + Nội dung: Bài văn đã chứng minh sự giàu có và đẹp đẽ của tiếng Việt trên nhiều phương diện: ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp.
- + Nghệ thuật: lập luận chặt chẽ, kết hợp nhiều thao tác lập luận, chứng cứ chặt chẽ và toàn diện...
- Liên hệ bản thân: cần có ý thức giữ gìn sự giàu có, trong sáng của Tiếng Việt...

2. Cảm nhận văn bản Sự giàu đẹp của Tiếng Việt

Trong bài viết Giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt, cố thủ tướng Phạm Văn Đồng có viết: “Có lẽ tiếng Việt của chúng ta đẹp bởi vì tâm hồn của người Việt Nam ta rất đẹp, bởi vì đời sống, cuộc đấu tranh của nhân của ta từ trước tới nay là cao quý, là vĩ đại, nghĩa là rất

đẹp...". Một lần nữa, nhà phê bình Đặng Thai Mai đã khẳng định mạnh mẽ điều ấy trong văn bản Sự giàu đẹp của Tiếng Việt, trích đoạn trích ở phần đầu của bài nghiên cứu dài Tiếng Việt, một biểu hiện hùng hồn của sức sống dân tộc in lần đầu năm 1967.

Mở đầu văn bản, tác giả Đặng Thai Mai đã đưa ra nhận định: "Tiếng Việt là một thứ tiếng đẹp, một thứ tiếng hay". Đồng thời, tác giả cũng giải thích nhận định ấy một cách ngắn gọn: "Nói như thế có nghĩa là nói rằng: tiếng Việt là một thứ tiếng hài hòa về mặt âm hưởng, thanh điệu mà cũng rất tế nhị, uyển chuyển trong cách đặt câu. Nói thế cũng có nghĩa là nói rằng: Tiếng Việt có đầy đủ khả năng để diễn đạt tình cảm, tư tưởng của người Việt Nam và để thỏa mãn cho yêu cầu của đời sống văn hoá nước nhà qua các thời kỳ lịch sử".

Trong câu mở đầu, tác giả khẳng định giá trị to lớn và địa vị quan trọng của tiếng Việt: Người Việt Nam ngày nay có lí do đầy đủ và vững chắc để tự hào với tiếng nói của mình. Và để tin tưởng hơn nữa vào tương lai của nó. Từ đó, ông đưa ra luận điểm bao trùm : Tiếng Việt có những đặc sắc của một thứ tiếng đẹp, một thứ tiếng hay.

Nói thế có nghĩa là nói rằng : tiếng Việt là một thứ tiếng hài hòa về mặt âm hưởng, thanh điệu mà cũng rất tế nhị, uyển chuyển trong cách đặt câu. Nói thế cũng có ý nghĩa là nói rằng: tiếng Việt có đầy đủ khả năng để diễn đạt tình cảm, tư tưởng của người Việt Nam và để thỏa mãn cho yêu cầu của đời sống văn hóa nước nhà qua các thời kỳ lịch sử.

Vì là bài nghị luận nghiên cứu khoa học về ngôn ngữ, nên tác giả dùng lí lẽ và dẫn chứng thuộc phạm vi ngôn ngữ và thực tiễn, chứ không đưa ra những ví dụ cụ thể về những ngữ liệu văn chương hay tiếng nói trong đời sống hằng ngày. Do đó, khi tìm hiểu áng văn này, chúng ta cần kết hợp việc suy ngẫm về các lí lẽ, các dẫn chứng của tác giả với những liên tưởng vốn liếng văn chương, tiếng nói hằng ngày để chia sẻ và thấu hiểu tư tưởng, tình cảm tác giả.

Tiếng Việt giàu chất nhạc và rất uyển chuyển trong câu kéo. Điều đó được xác nhận trên các chứng cứ lấy trong đời sống và trong khoa học : Nhiều người ngoại quốc sang thăm nước ta và có dịp nghe tiếng nói của quần chúng nhân dân ta, đã có thể nhận xét rằng : tiếng Việt là một thứ tiếng giàu chất nhạc. Họ không hiểu tiếng ta, và đó là một ấn tượng, ấn tượng của người "nghe" và chỉ nghe thôi. Tuy vậy lời bình phẩm của họ có phần chắc không phải chỉ là một lời khen xã giao.

Nhạc tính của tiếng Việt đã tấu lên những âm sắc, những thanh điệu, cú pháp đẹp đẽ, uyển chuyển, sinh động biết bao trong đoạn thơ ấy của nhà thơ Tố Hữu. Và chúng ta nhớ tới bao nhiêu câu tục ngữ, bài ca dao, cả những câu nói bình thường hằng ngày ta nghe từ tiếng nói của mẹ cha, ông bà, của thầy, cô và bè bạn. Làm sao mình họa cho hết được tính nhạc, cái đẹp của Tiếng Việt Nam chúng ta.

Hãy trở lại với bài văn của Đặng Thai Mai. Sau khi chứng minh chất nhạc - vẻ đẹp - nhà nghiên cứu khẳng định tiếp: tiếng Việt là thứ tiếng hay. Rồi ông minh họa bằng vài nét khái quát : tiếng Việt có khả năng dồi dào về cấu tạo từ ngữ, về hình thức diễn đạt, ngữ pháp đang dần dần uyển chuyển hơn, chính xác hơn, không ngừng đặt ra những từ mới, cách nói mới, đồng thời Việt hoá những từ và cách nói của các dân tộc anh em và các dân tộc láng giềng... Dồn dập những dẫn chứng, vừa mang tính khoa học vừa đậm chất thực tế. Điều đó giúp chúng ta vừa nâng cao hiểu biết về lý thuyết vừa thúc đẩy chúng ta liên hệ thực tế, để cảm thông, chia sẻ với tác giả niềm say mê trong khám phá khoa học và tình yêu tiếng mẹ đẻ Việt Nam. Ngoài Tố Hữu, qua các câu tục ngữ, các bài ca dao, chúng ta còn được học biết bao tác phẩm văn chương của cha ông xưa từ Trần Quang Khải, đến Nguyễn Trãi, Hồ Xuân Hương, Nguyễn Khuyến,... những tác phẩm của Bác Hồ, của các nhà văn Thạch Lam, Vũ Bằng, các nhà thơ Minh Huệ, Xuân Quỳnh,... trong thời đại ngày nay.

Nhờ sự giàu và đẹp của Tiếng Việt mà các văn nghệ sĩ sáng tạo ra biết bao áng văn chương tuyệt tác và cũng nhờ sự sáng tạo và tình yêu tiếng nói Việt Nam của các tác giả mà Tiếng Việt càng ngày càng giàu, càng đẹp hơn, sức sống càng ngày càng dồi dào hơn.

3. Bình giảng tác phẩm **Sự giàu đẹp của Tiếng Việt**

Bài văn này trích từ phần đầu của một bài nghiên cứu dài về nhan đề Tiếng Việt, một biểu hiện hùng hồn của sức sống dân tộc (Đặng Thai Mai), nội dung nói về sự giàu đẹp của Tiếng Việt. Tuy chỉ là một đoạn trích nhưng bố cục của bài văn rất rõ ràng, hợp lý.

Ở đoạn đầu tác giả đã tập trung chứng minh sự giàu đẹp và phong phú của Tiếng Việt về các mặt ngữ âm, từ vựng và cú pháp: “Tiếng Việt là một thứ tiếng giàu chất nhạc”; “rất rành mạch trong lối nói, rất uyển chuyển trong câu kéo, rất ngon lành trong những câu tục ngữ”; “gồm một hệ thống nguyên âm và phụ âm khá phong phú”; “là phương tiện trao đổi tình cảm, ý nghĩ giữa người với người”; “có những khả năng dồi dào về phần cấu tạo từ ngữ cũng như hình thức diễn đạt”; “từ vựng Tiếng Việt qua các thời kỳ diễn biến của nó tăng lên mỗi ngày một nhiều”; “ngữ pháp cũng dần dần trở nên uyển chuyển”; “không ngừng đặt ra những từ mới, những cách nói mới”...

Các câu trong đoạn văn liên kết với nhau hết sức chặt chẽ về mặt nội dung. Câu thứ nhất là nhận xét khái quát về tính chất Tiếng Việt. Hai câu sau giải thích ngắn gọn và rành mạch cái đẹp, cái hay của Tiếng Việt. Cách lập luận đi từ khái quát đến cụ thể như vậy khiến người đọc dễ theo dõi, dễ hiểu.

Ở đoạn hai, tác giả tập trung chứng minh cho nhận định đã nêu ở phần mở đầu. Để chứng minh bằng những chứng cứ có đủ sức thuyết phục, tác giả đã vận dụng sự hiểu biết về Tiếng Việt kết hợp với lí lẽ chặt chẽ và khoa học.

Tác giả khẳng định và chứng minh Tiếng Việt, trong cấu tạo của nó,... của một thứ tiếng khá đẹp. Nét đẹp ấy được minh họa bằng các dẫn chứng về giàu chất nhạc (trong ngữ âm, tiếng Việt có hai thanh bằng, bốn thanh trắc, thanh điệu phong phú. Trong cú pháp, Tiếng Việt cân đối, nhịp nhàng, về từ vựng, tiếng Việt dồi dào vốn từ về cả ba mặt thơ, nhạc, họa). Do đó, nhà nghiên cứu khẳng định: “tác dụng của đặc tính này đối với văn học là rất quan trọng”. Để hỗ trợ cho các dẫn chứng về khoa học, tác giả bổ sung thêm dẫn chứng thực tế. Ông kể: nhiều người ngoại quốc sang thăm nước ta nhận xét rằng tiếng Việt là thứ tiếng giàu chất nhạc. Rồi ông dẫn ý kiến một giáo sư nói: “tiếng Việt như là một thứ tiếng “đẹp” và “rất rành mạch trong lối nói, rất uyển chuyển trong câu kéo, rất ngon lành trong những câu tục ngữ”. Xen kẽ các dẫn chứng, tác giả dùng phép so sánh “Tiếng Việt... giàu hình tượng ngữ âm như những âm giai trong bản nhạc trầm bổng”. Những dẫn chứng phong phú, đa dạng, cách liên tưởng và viết câu nhịp nhàng, uyển chuyển như thế chứng tỏ nhà nghiên cứu Đặng Thai Mai rất thích thú, say sưa và tự hào về chất nhạc của tiếng nói Việt Nam.

Các chứng cứ thực tế và khoa học sau đây là cơ sở để tác giả rút ra kết luận đó: tiếng Việt có những khả năng dồi dào về phần cấu tạo từ ngữ cũng như về hình thức diễn đạt. Từ vựng tiếng Việt qua các thời kỳ diễn biến của nó tăng lên mỗi ngày một nhiều... Tiếng Việt đã không ngừng đặt ra những từ mới, những cách nói mới hoặc Việt hóa những từ và những cách nói của các dân tộc anh em.